TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 302/2026/QĐST–HNGĐ	*TP.HCM, ngày 06 tháng 02 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ hôn nhân gia đình sơ thẩm thụ lý số: 199/2026/TLST-HNGĐ ngày 20 tháng 01 năm 2026, về việc "Tranh chấp ly hôn", giữa:

- *Nguyên đơn:* Bà Từ Ngọc Q, sinh năm 1994; số CCCD: 079194002209, cấp ngày 28/02/2022; nơi cấp Cục Cảnh sát QLHC về TTXH; địa chỉ: Số B, C, Tổ E, Ấp F, xã C, Thành phố Hồ Chí Minh.

- *Bị đơn:* Ông Đinh Tuấn A, sinh năm 1985; số CCCD: 079085008036, cấp ngày 08/7/2025; nơi cấp Cục Cảnh sát QLHC về TTXH; địa chỉ: Số D, T, ấp T, xã T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các điều 55, 58, 81, 82, 83, 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 01 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày ngày 29 tháng 01 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:

Bà Từ Ngọc Q và ông Đinh Tuấn A.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về quan hệ hôn nhân: Bà Từ Ngọc Q và ông Đinh Tuấn A thuận tình ly hôn.

2.2. Về con chung: Giao trẻ tên Đinh Từ Huy K, sinh ngày 24/7/2016 cho bà Q trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ Huy Khánh. Ghi nhận sự tự nguyện của

bà Q không yêu cầu ông Đinh Tuấn A cấp dưỡng cho con.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Cha, mẹ trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức theo quy định, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

2.3. Về tài sản chung: Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về nợ chung: Hai bên xác định không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng bà Q tự nguyện chịu nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí sơ thẩm 300.000đ (ba trăm nghìn) đồng bà Q đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0006323 ngày 20/01/2026 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh; H lại cho bà Từ Ngọc Q 150.000đ (Một trăm năm mươi ngàn đồng) theo Biên lai thu tiền nêu trên.

3. Giấy chứng nhận kết hôn số 111/2014, quyển số 01 do Ủy ban nhân dân xã P, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh (nay là Ủy ban nhân dân xã C, Thành phố Hồ Chí Minh) cấp ngày 25/10/2014 không còn hiệu lực kể từ ngày Tòa án ra Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND Khu vực 8 – Thành phố Hồ Chí Minh;
- UBND xã Củ Chi, Thành phố Hồ Chí Minh;
(theo giấy CNKH số 111/2014, quyển số 01 do UBND xã Phước Vĩnh An, huyện Củ Chi, TP. HCM cấp ngày 25/10/2014);
- Đương sự
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Long Sơn